



Hướng Dẫn về Đơn Đăng Ký cấp Bằng Lái Xe, Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe hoặc Thẻ Căn Cước Công Dân

A. Phần Loại Hình Dịch Vụ

A. Service Type	
A1. Type: ☐ REAL ID ☐ Standard ID	A2. Document to Issue: ☐ Learner's Permit ☐ Driver's License ☐ Massachusetts ID Card
A3. Class of Learner's Permit/License (if applicable): ☐ Passenger (Class D) ☐ Motorcycle (Class M) ☐ Both (Class D/M)	
A4. Service Type: ☐ New ☐ Renewal ☐ Replacement ☐ Out-of-State Conversion ☐ Reinstatement ☐ CDL Downgrade ☐ Change of Information (Enter new information in applicable fields): ☐ Name ☐ Address ☐ DOB ☐ Gender ☐ Height ☐ Eye Color	

- A1:** Chọn loại chứng chỉ – REAL ID hoặc Tiêu chuẩn (Standard). Truy cập Mass.Gov/ID để biết các thông tin.
- A2:** Chọn loại giao dịch – Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe (Learner's Permit), Bằng Lái Xe (Driver's License) hoặc Thẻ Căn Cước Công Dân Massachusetts (Massachusetts ID Card).
- A3:** Chọn hạng Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe – Hành khách (Class D), Mô tô (Class M), Cả hai (Class D/M). Không điền nếu nộp đơn xin cấp Thẻ Căn Cước Công Dân Massachusetts.
- A4:** Chọn loại dịch vụ – mới (New), gia hạn (Renewal), thay thế (Replacement), chuyển đổi ngoài tiểu bang (Out-of-State Conversion), phục hồi (Reinstatement), hạ hạng CDL ((CDL downgrade) hoặc thay đổi thông tin (Change of Information). Nếu thay đổi thông tin được chọn, hãy chọn loại thay đổi – tên (Name), địa chỉ (Address), ngày sinh ((DOB), giới tính (Gender), chiều cao (Height) hoặc màu mắt (Eye Color).

B. Phần Thông Tin Người Nộp Đơn

B. Applicant Information (The Registry of Motor Vehicles will not provide email or phone number information to the public.)			
B1. Last Name (If you're getting a REAL ID, provide your full legal name)	B2. First Name	B3. Middle Name	B4. Suffix
B5. Current Massachusetts Learner's Permit or Driver's License # (if applicable)		B6. Date of Birth (MM/DD/YYYY)	
B7. What is your Social Security Number (SSN)?		B8. If you do not have an SSN, you will need an SSA Denial Notice and foreign passport for REAL IDs or ID Cards. You may apply for a Standard Learner's Permit or Driver's License using an SSA Denial Notice OR an Affidavit of No SSN with an unexpired foreign passport or consular ID. Check below if providing a foreign passport or consular ID and write the number and country. ☐ Foreign Passport ☐ Consular ID Number Country of issuance	
B9. ☐ Have you ever had a Massachusetts permit, license, ID, or vehicle registration? If yes, provide the name it was under and the # (if known).			
B10. Residential Address (Where you actually reside)			
Street	Apt. #	City	State Zip Code
B11. Mailing Address ☐ (same as above)			
Street	Apt. #	City	State Zip Code
B12. Email		B13. Phone Type ☐ Cell ☐ Home ☐ Work	B14. Phone #
Emergency Contact Information: (optional)			
B15. Email	B16. Name	B17. Phone Type ☐ Cell ☐ Home ☐ Work	B18. Phone #

Cơ Quan Đăng Kiểm Xe Cơ Giới sẽ không công khai thông tin email hoặc số điện thoại cho công chúng.

B1: Nhập họ của quý vị. Nếu đang nộp đơn xin cấp REAL ID, quý vị phải nhập tên pháp lý đầy đủ của mình.

B2: Nhập tên của quý vị.

B33 Nhập tên đệm của quý vị. Để trống nếu quý vị không có tên đệm.

B4: Nhập tên hậu tố, nếu có. Ví dụ: Sr., Jr., I, II, III, v.v.

B5: Nhập số giấy phép cho người học lái xe, bằng lái xe hoặc số thẻ căn cước công dân hiện tại của quý vị ở Massachusetts, nếu có. Để trống nếu quý vị chưa bao giờ được cấp chứng chỉ ở Massachusetts.

B6: Nhập ngày sinh của quý vị. Nhập 2 số cho tháng, nhập 2 số cho ngày và nhập 4 số cho năm sinh.

B7: Nhập số an sinh xã hội đầy đủ của quý vị nếu 1 số đã được cấp cho quý vị.

B8: Nếu không có SSN, quý vị sẽ cần có Thông Báo Từ Chối SSA và hộ chiếu nước ngoài cho REAL ID hoặc Thẻ Căn Cước Công Dân. Quý vị có thể nộp đơn xin cấp Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe hoặc Bằng Lái Xe Tiêu Chuẩn bằng cách sử dụng Thông Báo Từ Chối SSA HOẶC Bản Khai Tuyên Thệ Không Có SSN với hộ chiếu nước ngoài hoặc ID lãnh sự chưa hết hạn. Chọn hộ chiếu nước ngoài (Foreign Passport) hoặc ID lãnh sự (Consular ID), nếu cung cấp, và nhập số giấy tờ (Number), quốc gia (Country of Issuance).

B9: Đánh dấu vào ô nếu quý vị đã từng có giấy phép, bằng lái, ID hoặc đăng ký xe của Massachusetts. Nếu có, hãy cung cấp tên và số (nếu biết). Để trống nếu quý vị chưa bao giờ được cấp giấy phép, bằng lái, ID hoặc đăng ký xe của Massachusetts.

B10: Nhập địa chỉ đường phố (Street), căn hộ hoặc số căn hộ (nếu có) (Apt. #), thành phố (City), tiểu bang (State) và mã bưu chính (Zip Code) của nơi quý vị cư trú.

B11: Đánh dấu vào ô nếu địa chỉ gửi thư và địa chỉ cư trú của quý vị giống nhau. Nếu địa chỉ gửi thư của quý vị khác, hãy nhập địa chỉ đường phố (Street), căn hộ hoặc số căn hộ (nếu có) (Apt. #), thành phố (City), tiểu bang (State) và mã bưu chính (Zip Code) của địa chỉ gửi thư.

B12: Nhập địa chỉ email của quý vị. Email này sẽ được sử dụng để nhận các email xác nhận hoặc nếu RMV cần liên hệ với quý vị vì bất kỳ lý do gì.

B13: Nếu quý vị muốn cung cấp số điện thoại của mình, hãy chọn loại điện thoại – di động, nhà riêng hoặc cơ quan.

B14: Nhập số điện thoại đầy đủ của quý vị, nếu có.

B15: Nhập địa chỉ email liên hệ khẩn cấp, nếu có.

B16: Nhập họ và tên của người liên hệ khẩn cấp, nếu có.

B17: Chọn loại điện thoại liên hệ khẩn cấp – di động, nhà riêng hoặc cơ quan, nếu có.

B18: Nhập số điện thoại liên hệ khẩn cấp, nếu có.

C. Phần Chuyển Đổi Ngoài Tiểu Bang

(Chỉ hoàn thành nếu quý vị đến từ một tiểu bang khác, lãnh thổ của Hoa Kỳ hoặc quốc gia mà RMV có thỏa thuận đối ứng – để biết danh sách các quốc gia, hãy xem www.mass.gov/how-to/transfer-your-drivers-license-from-a-foreign-country)

C. Out of State Conversion (Only complete if you are from another state, a U.S. territory, or a country the RMV has a reciprocal arrangement with – for a list of countries, see www.mass.gov/how-to/transfer-your-drivers-license-from-a-foreign-country)			
C1. Driver's License, Learner's Permit or ID Card #	C2. Document Type ☐ Learner's Permit ☐ Driver's License ☐ ID Card		C3. Restriction(s) (if applicable)
C4. Country	C5. State	C6. Issue Date (MM/DD/YYYY) / /	C7. Expiration Date (MM/DD/YYYY) / /

C1: Nhập số Bằng Lái Xe, Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe hoặc Thẻ Căn Cước Công Dân từ tiểu bang, lãnh thổ hoặc quốc gia.

C2: Chọn loại giấy tờ của chứng chỉ mà quý vị muốn chuyển đổi từ tiểu bang, lãnh thổ hoặc quốc gia – Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe (Learner's Permit), Bằng Lái Xe (Driver's License) hoặc Thẻ Căn Cước Công Dân của Massachusetts (ID Card).

C3: Nhập bất kỳ mục hạn chế nào hiển thị trên chứng chỉ từ tiểu bang, lãnh thổ hoặc quốc gia.

C4: Nhập quốc gia nơi chứng chỉ được cấp.

C5: Nhập tiểu bang nơi chứng chỉ được cấp (nếu có).

C6: Nhập ngày cấp chứng chỉ.

C7: Nhập ngày hết hạn của chứng chỉ.

D. Phần Thông Tin Nhân Khẩu Học Bắt Buộc

D. Required Demographic Information		
D1. Gender ☐ M ☐ F ☐ X	D2. Eye Color ☐ Black ☐ Brown ☐ Gray ☐ Hazel ☐ Pink ☐ Blue ☐ Dichromatic ☐ Green ☐ Maroon ☐ Unknown	D3. Height (feet, inches)
D4. Register me (or keep me registered) as an Organ and Tissue Donor: ☐ Yes ☐ No For more information on organ and tissue donation, visit NEDS.org .		
D5. Would you like to donate \$2 to the Organ and Tissue Donor Registration Fund? (for renewal and replacement transactions only) ☐ Yes ☐ No		
Military Status (documentation is required if checked – visit mass.gov/rmv for acceptable documents)		
D6. ☐ Are you an active duty member? ☐ Are you a veteran?	D7. ☐ If you are a veteran of the U.S. Armed Forces, do you want the word "VETERAN" printed on your ID?	D8. What military branch?

D1: Chọn giới tính của quý vị sẽ hiển thị trên hồ sơ và chứng chỉ của RMV – Nam (M), Nữ (F) hoặc Phi Nhị Giới (X).

D2: Chọn màu mắt sẽ hiển thị trên hồ sơ và chứng chỉ của RMV – Đen (Black), Nâu (Brown), Xám (Gray), Nâu Hạt Dẻ (Hazel), Hồng (Pink), Xanh Dương (Blue), Hai Màu (Dichromatic), Xanh Lá (Green), Nâu Sẫm (Maroon) hoặc Không Biết (Unknown).

D3: Nhập chiều cao của quý vị (tính bằng feet và inch) sẽ hiển thị trên hồ sơ và chứng chỉ của RMV.

D4: Chọn Có (Yes) hoặc Không (No) nếu quý vị muốn trở thành (hoặc tiếp tục là) Người Hiến Tạng và Mô. Để biết thêm thông tin về hiến tạng và mô, hãy truy cập NEDS.org.

D5: Chọn Có (Yes) hoặc Không (No) nếu quý vị muốn quyên góp \$2 cho Quỹ Đăng Ký Hiến Tạng và Mô (chỉ dành cho các giao dịch gia hạn và thay thế).

D6: Đánh dấu vào ô phù hợp nếu quý vị là quân nhân đang tại ngũ (Are you an active duty member?) hoặc cựu chiến binh (Are you a veteran?).

D7: Nếu quý vị là cựu chiến binh của Lực Lượng Vũ Trang Hoa Kỳ, hãy đánh dấu vào ô nếu quý vị muốn từ cựu chiến binh (Veteran) được in trên chứng chỉ.

D8: Nhập tên quân chủng nơi quý vị đang phục vụ.

E. Hạ Hạng CDL (nếu có)

E. CDL Downgrade (if applicable)

E1. CDL Downgrade: I understand that my CDL will be downgraded to a Class D, M, or D/M license and I authorize the RMV to process this transaction.

Applicant Signature: _____

E1: Chỉ ký tên vào đây nếu hạ hạng bằng lái xe thương mại (CDL) xuống Bằng Lái Hành Khách Hạng D và/hoặc Xe Mô Tô Hạng M.

F. Phần Đăng Ký Cử Tri

Nếu quốc tịch của quý vị được xác nhận, những thông tin mà quý vị cung cấp sẽ được chuyển đến viên chức bầu cử phù hợp ở thành phố nơi quý vị cư trú và sẽ được sử dụng để cập nhật đăng ký cử tri hoặc đăng ký bỏ phiếu cho quý vị.

F. Voter Registration

If your citizenship is confirmed, the information you provided will be transmitted to the appropriate election official in the municipality where you reside and will be used to update your voter registration or register you to vote.

F1. Are you a citizen of the United States?..... ☐ Yes ☐ No

To be eligible for voter registration, you must be:

- A U.S. citizen, and
- A Massachusetts resident, and
- At least 16 years old, and
- Not under guardianship that prohibits registering to vote, and
- Not temporarily or permanently disqualified by law from voting, and
- Not currently incarcerated for a felony conviction.

If you do not meet all of the above conditions, you will not be registered to vote.

If you are at least age 16 at the time of application, you will be pre-registered to vote. You will become registered and eligible to vote when you turn 18.

If you are under age 16, you will not be pre-registered.

The office at which you submit your registration is confidential and will only be used for voter registration purposes.

AFFIRMATION FOR APPLICANTS REGISTERING TO VOTE (signed under the penalty of perjury)

I hereby swear (affirm) that I am the person named above, the above information is true, and that I consider the residential address provided to be my home. I understand that if I do not meet one or more of the above conditions, I must opt out of registering to vote when I receive the automatic voter registration mailing.

Penalty for illegal voter registration: Fine of not more than \$10,000 or imprisonment for not more than five years or both (M.G.L., Chap. 56, Section 8).

F1. Chọn Có (Yes) hoặc Không (No) nếu quý vị là công dân Hoa Kỳ.

Để đủ điều kiện đăng ký cử tri, quý vị phải:

- Là công dân Hoa Kỳ và
- Là cư dân Massachusetts và
- Ít nhất 16 tuổi và
- Không thuộc quyền giám hộ cấm đăng ký bầu cử và
- Không bị pháp luật truất quyền bỏ phiếu tạm thời hoặc vĩnh viễn và
- Hiện không bị giam giữ vì phạm trọng tội.

Nếu không đáp ứng tất cả các điều kiện trên, quý vị sẽ không được đăng ký bỏ phiếu.

Nếu quý vị ít nhất đủ 16 tuổi vào thời điểm nộp đơn, quý vị sẽ được đăng ký trước để bỏ phiếu. Quý vị sẽ được đăng ký và đủ điều kiện bỏ phiếu khi đủ 18 tuổi. Nếu dưới 16 tuổi, quý vị sẽ không được đăng ký trước.

Văn phòng nơi quý vị nộp đơn đăng ký sẽ giữ bí mật và chỉ được sử dụng cho mục đích đăng ký cử tri.

Khi ký tên vào đơn, quý vị khẳng định những điều sau (theo hình phạt nếu khai man):

Tôi xin thề (khẳng định) rằng tôi là người có tên ở trên, thông tin trên là đúng sự thật và tôi coi địa chỉ cư trú được cung cấp là địa chỉ nhà của tôi. Tôi hiểu rằng nếu tôi không đáp ứng một hoặc nhiều điều kiện trên, tôi phải chọn không đăng ký bỏ phiếu khi nhận được thư đăng ký cử tri tự động.

Hình phạt đối với việc đăng ký cử tri bất hợp pháp: Phạt tiền không quá \$10.000 hoặc phạt tù không quá 5 năm hoặc cả hai (M.G.L., Chương 56, Phần 8).

G. Các Câu Hỏi Bắt Buộc

Câu hỏi 1 được hoàn thành bởi tất cả các ứng viên; câu hỏi 2-4 chỉ được hoàn thành bởi những người xin cấp Giấy Phép/Bằng Lái

G. Mandatory Questions (Question 1 to be completed by all applicants; questions 2-4 to be completed by Permit/License applicants only)	
G1. In the past 10 years, have you held any class of license, in any other state, country or jurisdiction?	☐ Yes ☐ No
If yes, where? (Country/State) _____ What credential class? _____ What credential #? _____	
List any current license/permit also: _____	
<i>You may use additional paper if necessary.</i>	
<i>An out of state driver's license or identification card is subject to cancellation upon issuance of a Massachusetts driver's license or identification card.</i>	
G2. Do you have a cognitive, neurologic, physical or any other impairment that may affect your functional ability to operate a motor vehicle safely?	☐ Yes ☐ No
G3. Are you currently taking any medication that may affect your ability to safely operate a motor vehicle?	☐ Yes ☐ No
G4. Is your license or RIGHT to operate suspended, revoked, canceled, withdrawn, or disqualified here or in another state, <u>country</u> or jurisdiction?	☐ Yes ☐ No

G1: Chọn Có (Yes) hoặc Không (No) nếu quý vị đã có bất kỳ loại bằng lái nào, ở bất kỳ tiểu bang, quốc gia hoặc khu vực tài phán nào khác trong 10 năm qua. Nếu có, hãy nhập Quốc Gia/Tiểu Bang (Country/State), hạng chứng chỉ (What credential class?) và số chứng chỉ (What credential #?). Sử dụng giấy bổ sung nếu cần thiết để cung cấp thêm thông tin về chứng chỉ.

Bằng lái xe hoặc thẻ căn cước ngoài tiểu bang có thể bị hủy khi cấp bằng lái xe hoặc thẻ căn cước công dân của Massachusetts.

G2: Chọn Có (Yes) hoặc Không (No) nếu quý vị bị suy giảm nhận thức, thần kinh, thể chất hoặc bất kỳ suy giảm nào khác có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động để điều khiển xe cơ giới một cách an toàn.

G3: Chọn Có (Yes) hoặc Không (No) nếu quý vị hiện đang dùng bất kỳ loại thuốc nào có thể ảnh hưởng đến khả năng điều khiển xe cơ giới một cách an toàn.

G4: Chọn Có (Yes) hoặc Không (No) nếu bằng lái hoặc QUYỀN điều khiển xe của quý vị bị đình chỉ, thu hồi, hủy bỏ, thu giữ hoặc không đủ tiêu chuẩn tại đây hoặc tại một tiểu bang, quốc gia hoặc khu vực tài phán khác.

H. Sự Đồng Ý Của Phụ Huynh/Người Giám Hộ Đối Với Người Nộp Đơn dưới 18 tuổi

Thông Tin & Chứng Chỉ Của Người Đồng Ý

H. Parent/Guardian Consent for Applicants under the age of 18

(Information & Certification of Person Providing Consent)

If the person giving consent IS NOT a parent, proper documentation of authority must be shown.

H1. I hereby certify I am: (check one) ☐ parent ☐ legal guardian ☐ Department of Children and Families ☐ boarding school headmaster of the above-named applicant who is less than 18 years of age, but not less than 16 years of age, if applying for a Learner's Permit or Driver's License OR who is less than 18 years of age, but not less than 14 years of age, if applying for an ID card, and that my consent is given as required by M.G.L. Chap. 90, Section 8 for the issuance of a Driver's License; or as required by M.G.L. Chap. 90, Section 8B for a Learner's Permit; or by M.G.L. Chap. 90, Section 8E for an Identification Card (ID). False certification is punishable by fine, imprisonment, or both (M.G.L. Chap. 90, Section 24B).

H2. Parent/Guardian's Printed Name: _____

H3. Parent/Guardian's Address: _____

H4. Parent/Guardian's Signature: _____

H1: Lựa chọn để cho biết quý vị có phải là phụ huynh, người giám hộ hợp pháp, Sở Trẻ Em và Gia Đình hay hiệu trưởng trường nội trú của người nộp đơn dưới 18 tuổi nhưng không dưới 16 tuổi nếu nộp đơn xin cấp Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe hoặc Bằng Lái Xe HOẶC người dưới 18 tuổi, nhưng không dưới 14 tuổi, nếu nộp đơn xin cấp thẻ căn cước và có sự đồng ý theo yêu cầu của M.G.L. Chương 90, Phần 8 để cấp Bằng Lái Xe; hoặc theo yêu cầu của M.G.L. Chương 90, Phần 8B để cấp Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe; hoặc theo M.G.L. Chương 90, Phần 8E cho Thẻ Căn Cước Công Dân (ID). Chứng chỉ sai thông tin có thể bị phạt tiền, phạt tù hoặc cả hai (M.G.L. Chương 90, Phần 24B).

H2: Phụ huynh hoặc người giám hộ phải viết tên in hoa của họ.

H3: Nhập địa chỉ của phụ huynh hoặc người giám hộ.

H4: Phụ huynh hoặc người giám hộ phải ký vào đơn đối với người nộp đơn dưới 18 tuổi.

I. Chứng Nhận và Chữ Ký Của Người Nộp Đơn

Đơn đăng ký không hoàn thành nếu không có chữ ký

I. Certification and Signature of Applicant (application not complete without signature)

I have reviewed this completed Application Form, including the Voter Registration Section, and hereby apply for a Learner's Permit/Driver's License or an ID card and swear (affirm), under the penalties of perjury, that the information I have provided is true and correct.

I am aware that false statements are punishable by fine, imprisonment, or both under M.G.L. Chapter 90, Section 24B.

Signature: _____ Date: _____

Ký tên và ghi ngày vào đơn xác nhận rằng quý vị đã xem lại Mẫu Đơn đã điền đầy đủ, bao gồm Phần Đăng Ký Cử Tri, và theo đây xin cấp Giấy Phép Cho Người Học Lái Xe, Bằng Lái Xe hoặc Thẻ Căn Cước Công Dân và lời tuyên thệ (khẳng định), theo hình phạt về tội khai man, rằng thông tin được cung cấp là đúng và chính xác.

Tuyên bố sai có thể bị phạt tiền, phạt tù hoặc cả hai theo M.G.L. Chương 90, Phần 24B.

Cơ Quan Đăng Ký có quyền hủy bỏ, thu hồi hoặc xóa bỏ bất kỳ giấy phép cho người học lái xe, bằng lái xe hoặc thẻ căn cước công dân nào nếu xác định rằng người nộp đơn không đủ điều kiện để được cấp giấy phép cho người học lái xe, bằng lái xe hoặc thẻ căn cước công dân đó.